

Số: 340/QĐ-THHTT

Hồng Thái Tây, ngày 2 tháng 8 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên  
Năm học 2023 - 2024**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒNG THÁI TÂY**

Căn cứ Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông; Thông tư 15/2017/TT-BGDĐT sửa đổi Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

Căn cứ Thông tư 08 /2016/ TT- BGDĐT ngày 28 tháng 03 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác Đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 28/2020/ TT – BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường;

Xét năng lực và khả năng công tác của CBGVNV, trường Tiểu học Hồng Thái Tây.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc trường Tiểu học Hồng Thái Tây năm học 2023 – 2024 (Có bảng phân công nhiệm vụ kèm theo).

**Điều 2:** Cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ vào nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch từng tuần, tháng, kỳ, năm và các giải pháp kèm theo để thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**Điều 3:** Các tổ, các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3 ( t/h);
- Lưu: VP.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Bích Luyện**





# DANH SÁCH PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Quyết định số 340/QĐ-THHTT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng trường TH Hồng Thái Tây)

## 1. Phân công giảng dạy:

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | TĐ CM |    |     | Chuyên môn đào tạo | Phân công chuyên môn học kỳ I, năm học 2023- 2024 | Kiểm nhiệm    | Tổng số tiết thực c dạy /tuần | Ghi chú            |
|-----|----------------------|-----------------------|-------|----|-----|--------------------|---------------------------------------------------|---------------|-------------------------------|--------------------|
|     |                      |                       | ĐH    | CĐ | T C |                    |                                                   |               |                               |                    |
| 1   | Nguyễn Bích Luyện    | 25/01/1979            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | TNXH                                              | Bí thư        | 2                             |                    |
| 2   | Hoàng Văn Dương      | 18/11/1977            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Đạo đức                                           | P.BT          | 4                             |                    |
| 3   | Nguyễn Thị Thùy      | 15/09/1972            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | TNXH                                              | CTCB          | 4                             |                    |
| 4   | Đào Thị Thoa         | 05/10/1989            |       | CĐ |     | Âm nhạc            | Dạy AN khối 5, Khối 4                             | TPTĐ - Tổ 4-5 | 07                            |                    |
| 5   | Đào Thị Thu          | 13/10/1980            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Dạy lớp 1 + CN1A                                  | TT tổ 1       | 17                            |                    |
| 6   | Đinh Thị Kim Dung    | 16/06/1982            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 1 + CN 1D                                 | Tổ 1          | 20                            |                    |
| 7   | Hoàng Thị Thanh Nga  | 11/12/1989            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 1 + CN1B                                  | TP Tổ 1       | 19                            |                    |
| 8   | Bùi Thị Tuyết        | 23/4/1989             |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 1 + CN 1C                                 | Tổ 1          | 20                            |                    |
| 9   | Nguyễn Thị Thu Thùy  | 20/03/1985            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 3 + CN3A                                  | TP Tổ 2-3     | 19                            |                    |
| 10  | Nguyễn Thị Duyên     | 24/6/1987             | TS    |    |     | Tiểu học           | Dạy lớp 3 + CN 3B                                 | Tổ 2-3        | 20                            |                    |
| 11  | Đoàn Thị Ngọc Dịu    | 08/7/1989             |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 3+ CN3C                                   | Tổ 2-3        | 20                            |                    |
| 12  | Nguyễn Thị Huyền     | 08/04/1989            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 3 + CN3D                                  | Tổ 2-3        | 20                            |                    |
| 13  | Nguyễn Thị Thủy      | 28/04/1984            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 3 + CN 3E                                 | Tổ 2-3        | 20                            |                    |
| 14  | Nguyễn Thị Dương     | 11/12/1988            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Dạy lớp 2 + CN 2A                                 | TT Tổ 2-3     | 17                            |                    |
| 15  | Nguyễn Thị Linh      | 06/05/1988            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 2 + CN 2B                                 | Tổ 2-3        | 20                            |                    |
| 16  | Bùi Thị Ánh Nguyệt   | 05/01/1990            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 2 + CN 2C                                 | Tổ 2-3        | 20                            |                    |
| 17  | Vũ Hoàng Thảo        | 14/11/1981            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 2 + CN 2D                                 | Tổ 2-3        | 20                            |                    |
| 18  | Nguyễn Thị Ngân      | 05/07/1982            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Dạy lớp 5 + CN 5A                                 | TP Tổ 4-5     | 19                            |                    |
| 19  | Hoàng T. Thu Hằng    | 10/09/1983            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Dạy lớp 5 + CNlớp 5B                              | TKHĐ - Tổ 4-5 | 18                            |                    |
| 20  | Ngô Sỹ Hùng          | 10/03/1974            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Dạy lớp 5 + CN Lớp 5C                             | Tổ 4-5        | 20                            |                    |
| 21  | Vũ Thị Thu Huyền     | 15/5/1990             |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 5 + CN lớp 5D                             | Tổ 4-5        | 20                            |                    |
| 22  | Hoàng Ngọc Thoa      | 18/12/1993            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 5 + CN lớp 5E                             | Tổ 4-5        | 20                            |                    |
| 23  | Nguyễn Thị Tho       | 10/09/1976            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Dạy lớp 4 + CN lớp 4A                             | TT Tổ 4-5     | 17                            |                    |
| 24  | Đỗ Thị Kim Dung      | 07/04/1990            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 4 + CN lớp 4B                             | Tổ 4-5        | 20                            |                    |
| 25  | Nguyễn Thị Thắm      | 18/12/1992            |       | CĐ |     | Tiểu học           | Dạy lớp 4 + CN 4C                                 | Tổ 4-5        | 20                            |                    |
| 26  | Nguyễn T. Thanh Nhân | 04/10/1986            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Dạy lớp 4+ CN 4D                                  | Tổ 4-5        | 18                            | TBT TND            |
| 27  | Nguyễn Thị Thoa      | 26/11/1986            | ĐH    |    |     | Tiểu học           | Dạy buổi 2                                        | Tổ 2-3        | 23                            |                    |
| 28  | Phạm Thùy Dương      | 25/07/1988            |       | CĐ |     | Thể dục            | Thế dục khối 1,2,3,                               | Tổ 1          | 23                            |                    |
| 29  | Hà Tiến Đạt          | 14/6/1990             | ĐH    |    |     | Thế dục            | Thế dục khối 4,5                                  | Tổ 1          | 20                            | Kiểm thư viện - TB |
| 30  | Hoàng Văn Đại        | 02/02/1982            |       | CĐ |     | Mỹ thuật           | Mỹ thuật khối 1,2,3,4,5                           | Tổ 1          | 23                            |                    |
| 31  | Hà Thu Huyền         | 24/07/1989            | ĐH    |    |     | N.ngữ              | Dạy TA K5 và khối 3                               | Tổ 1          | 23                            |                    |
| 32  | Mạc Thị Duyên        | 27/01/1981            | ĐH    |    |     | N.ngữ              | Dạy TA K 4 và khối 3                              | Tổ 1          | 23                            |                    |



|    |                    |            |    |    |  |          |                    |        |  |    |
|----|--------------------|------------|----|----|--|----------|--------------------|--------|--|----|
| 33 | Nguyễn T.Huyền Dịu | 29/12/1986 |    | CD |  | Âm nhạc  | Đang xin nghỉ việc | Tổ 2-3 |  |    |
| 34 | Yên Thị Hải        | 07/07/1991 |    | CD |  | Tiểu học | Nghỉê từ 04/9/2023 | Tổ 4-5 |  |    |
| 35 | Nguyễn Thị Nhung   | 15/05/1983 | ĐH |    |  | Kế toán  | Kế toán - Y tế     | VP     |  |    |
| 36 | Nguyễn Thị Nam     | 17/09/1989 |    | CD |  | Tin học  | Tin học 1,2, 3,4,5 | Tổ 4-5 |  | HD |
| 37 | Nguyễn Thị Huệ     | 28/08/1994 |    | CD |  | N.ngữ    | Tiếng Anh lớp 1,2  | Tổ 1   |  | HD |

(Danh sách gồm 37 người)

## 2. Phân công nhiệm vụ BGH:

### 2.1. Bà Nguyễn Bích Luyện - Hiệu trưởng:

- + Phụ trách toàn diện mọi hoạt động của nhà trường.
- + Phụ trách công tác tổ chức, công tác tư tưởng chính trị.
- + Phụ trách công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.
- + Phụ trách thi đua - khen thưởng - kỉ luật.
- + Phụ trách công tác chủ nhiệm và giáo dục đạo đức HS
- + Phụ trách tổ văn phòng sinh hoạt tổ CM lớp 1.
- + Phụ trách công tác khiếu nại, tố cáo, tiếp dân.
- + Dạy 2 tiết/tuần. Sinh hoạt tổ CM tổ 1
- Quản lí hành chính; quản lí và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường;

### 2.2. Phó Hiệu trưởng: Hoàng Văn Dương- Phó hiệu trưởng

- + Phụ trách công tác chuyên môn lớp 4,5. Sinh hoạt tổ CM tổ 4-5
- + Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ.
- + Phụ trách công tác bồi dưỡng đội ngũ.
- + Phụ trách CNTT, các phần mềm...., thư viện, thiết bị. CSVC
- + Phụ trách công tác kiểm định, đánh giá chất lượng nhà trường, quản lý hồ sơ, sổ sách của nhà trường theo quy định.
- + Dạy 4 tiết/tuần.
- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành hoạt động của nhà trường khi được uỷ quyền.

### 2.3. Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Thùy - Phó hiệu trưởng

- + Phụ trách công tác chuyên môn lớp 1,2,3.Sinh hoạt tổ CM lớp 2-3
- + Phụ trách công tác Y tế, an toàn trường học.
- + Phụ trách hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc vận động và phong trào thi đua, công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, lao động, vệ sinh.
- + Phụ trách công tác tuyển sinh và Phổ cập giáo dục tiểu học.
- + Phụ trách công tác bán trú.
- + Dạy 4 tiết/tuần.
- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành hoạt động của nhà trường khi được uỷ quyền.

### 3. Bà Đào Thị Thoa - Tổng phụ trách Đội:

- Thực hiện các nhiệm vụ của Tổng phụ trách Đội theo quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BGD&ĐT ngày 08/11/2017 của Bộ GD&ĐT về quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm tổng phụ trách Đội trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;



- Xây dựng biểu điểm thi đua cho Liên đội, báo cáo và sơ kết, tổng kết công tác Đội theo đúng quy định;
- Chỉ đạo các hoạt động của Đội Cờ đỏ trường;
- Dạy 07 tiết/tuần;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

#### **4. Phân công nhiệm vụ nhân viên:**

##### **Bà Nguyễn Thị Nhung – Kế toán:**

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch tổ văn phòng; theo dõi, đôn đốc các hoạt động của nhân viên tổ văn phòng.
- Phụ trách công tác văn thư, Y tế trường học.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thu - chi ngân sách, các khoản thu khác do nhà trường quản lý đúng quy định, quyết toán kịp thời các khoản thu - chi của nhà trường theo đúng Luật Ngân sách;
- Giúp Hiệu trưởng rà soát chứng từ thu – chi, thanh toán các hồ sơ chi hợp lệ theo quy định đảm bảo đúng, đủ, kịp thời;
- Thanh toán lương và các khoản liên quan đến lương, các loại bảo hiểm của cán bộ, giáo viên, nhân viên; các chế độ, chính sách liên quan đến tài chính cho cán bộ giáo viên, nhân viên kịp thời, đúng quy định.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị của nhà trường.
- Theo dõi, cập nhật tài sản của nhà trường theo quy định quản lý tài sản của nhà nước.
- Quản lý hồ sơ viên chức.

#### **5. Danh sách giáo viên nghỉ thai sản**

| STT | Họ và tên   | Lý do nghỉ    | Thời gian bắt đầu nghỉ | Thời gian bắt đầu đi làm |
|-----|-------------|---------------|------------------------|--------------------------|
| 1   | Yên Thị Hải | Nghỉ thai sản | 04/9/2023              | 04/4/2025                |

(Tổng số: 01 người)

*Ghi chú:* Sau khi giáo viên hết thời gian nghỉ thai sản, nhà trường sẽ phân công nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu công việc thực tế của trường.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Bích Luyến**

